

Số: 296/QĐ-UBND

Việt Khê, ngày 02 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật
Công trình cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ nhà ông Vinh thôn Kỳ Sơn 5
đi ngõ ông Chương thôn Kỳ Sơn 4

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VIỆT KHÊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/06/2014; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1180/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã Việt Khê về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Công trình cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ nhà ông Vinh thôn Kỳ Sơn 5 đi ngõ ông Chương thôn Kỳ Sơn 4;

Căn cứ các văn bản pháp lý khác có liên quan;

Căn cứ kết quả thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật Công trình cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ nhà ông Vinh thôn Kỳ Sơn 5 đi ngõ ông Chương thôn Kỳ Sơn 4 tại Văn bản số 07/PKT-TĐ ngày 27/02/2026 của Phòng Kinh tế, và xét đề nghị của Phòng Kinh tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật Công trình cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ nhà ông Vinh thôn Kỳ Sơn 5 đi ngõ ông Chương thôn Kỳ Sơn 4, với những nội dung sau:

1. Tên Công trình: Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ nhà ông Vinh thôn Kỳ Sơn 5 đi ngõ ông Chương thôn Kỳ Sơn 4.

2. Người quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân xã Việt Khê.



3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã Việt Khê.

4. Mục tiêu đầu tư: Nhằm hoàn thiện hạ tầng giao thông phục vụ nhu cầu đi lại của người dân, đồng thời bảo đảm an toàn trong sinh hoạt tại địa phương. Dự án hướng tới việc khắc phục tình trạng xuống cấp của tuyến đường hiện hữu, cải thiện mặt đường, hệ thống thoát nước và các hạng mục phụ trợ để nâng cao chất lượng khai thác. Bên cạnh đó, việc nâng cấp tuyến đường sẽ góp phần thúc đẩy phát triển du lịch tâm linh, gìn giữ và phát huy giá trị các di tích lịch sử – văn hóa của khu vực Trà Sơn, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội bền vững cho địa phương.

5. Quy mô thiết kế chủ yếu:

Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ nhà ông Vinh thôn Kỳ Sơn 5 đi ngõ ông Chương thôn Kỳ Sơn 4, bao gồm các hạng mục chủ yếu sau:

- Chiều dài tuyến đường $L=199.02\text{m}$.
- Bề rộng nền đường $B_n=4.2\text{m}$ trong đó: $B_m=3.5\text{m}$, lề 1 bên đặt rãnh $B_l=0.7\text{m}$.
- Xây dựng hệ thống ATGT bao gồm sơn vạch, biển báo toàn tuyến.
- Xây dựng hệ thống thoát nước 1 bên bằng rãnh dọc BTCT $B=0.4\text{m}$.
- Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng bằng cột thép mạ kẽm, đèn Led 60W

(Chi tiết tại hồ sơ do Chủ đầu tư lập)

6. Đơn vị khảo sát, lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư Duyên Hải.

7. Địa điểm xây dựng: xã Việt Khê, thành phố Hải Phòng.

8. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp III.

9. Số bước thiết kế: 01 bước.

10. Phương án GPMB và tái định cư: Không thực hiện.

11. Tổng mức đầu tư xây dựng công trình là: 1.200.000.000 đồng (Bằng chữ: Một tỷ hai trăm triệu đồng). Trong đó:

TT	Hạng mục chi phí	Thành tiền
1	Chi phí xây dựng	1.035.540.000
2	Chi phí quản lý dự án	31.315.000
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	114.439.754
4	Chi phí khác	18.705.572
5	Chi phí dự phòng	0
Tổng cộng (làm tròn)		1.200.000.000

12. Nguồn vốn đầu tư: Vốn đầu tư công.

13. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

14. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2025 - 2026.

15. Đối tượng tiếp nhận tài sản sau khi hoàn thành đầu tư xây dựng công trình: phòng Kinh tế xã Việt Khê.

16. Tiêu chuẩn, quy chuẩn chủ yếu áp dụng:

16.1. Quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật chung:

+ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia an toàn trong xây dựng QCVN 18: 2014/BXD

+ Bộ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị QCVN 07:2023/BXD

16.2. Quy trình, tiêu chuẩn áp dụng cho công tác khảo sát:

+ Tiêu chuẩn kỹ thuật đo và xử lý số liệu GPS trong trắc địa công trình TCVN 9401:2012

+ Đường ô tô - tiêu chuẩn khảo sát TCCS31-2020/TCĐBVN;

+ Quy phạm đo vẽ bản đồ 96TCN 43-90

+ Khảo sát cho xây dựng - Nguyên tắc cơ bản TCVN 4419: 1987

+ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia - Số liệu điều kiện tự nhiên dùng trong xây dựng QCVN 02:2022/BXD

+ Công tác trắc địa trong xây dựng công trình TCVN 309:2004;

16.3. Quy trình, tiêu chuẩn áp dụng cho công tác thiết kế:

+ Đường giao thông nông thôn - yêu cầu thiết kế TCVN 10380:2014

+ Đường ô tô - Yêu cầu thiết kế TCVN 4054:2005

+ Đường đô thị - yêu cầu thiết kế TCVN 13592:2022

+ Thoát nước, mạng lưới và công trình bên ngoài - Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 7957:2023

+ Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép - Tiêu chuẩn thiết kế TCVN 5574:2018

+ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về các công trình hạ tầng kỹ thuật - Công trình chiếu sáng QCVN 07-7:2016

16.4. Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu:

+ Công tác đất - Thi công và nghiệm thu TCVN 4447:2012

+ Nền đường thi công - Thi công và nghiệm thu TCVN 9436:2012

+ Công tác nền móng - Thi công và nghiệm thu TCVN 9361:2012

+ Lốp móng CPDD trong kết cấu áo đường - thi công và nghiệm thu TCVN 8859:2022

